|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BGDĐT  DỰ THẢO 2 | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 16/01/2025), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) được phân công chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật (gọi tắt Nghị định số 86/2021/NĐ-CP).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ GDĐT kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện khoản 4 Điều 107 của Luật Giáo dục 2019 quy định *“Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật”*, ngày 25/9/2021 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 86/2021/NĐ-CP quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật.

Nghị định số 86/2021/NĐ-CP đã triển khai áp dụng được hơn 03 năm. Năm 2024, Bộ GDĐT đã có văn bản gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ sở giáo dục đại học đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 86/2021 và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định (nếu có) theo hình thức gửi báo cáo bằng văn bản và gửi thông tin theo hình thức khảo sát trực tuyến. Tổng cộng có 11 Bộ, cơ quan ngang bộ, 44 UBND tỉnh, thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo, 98 cơ sở giáo dục đại học và một số cơ quan khác gửi báo cáo bằng văn bản, 260 cơ quan cung cấp thông tin theo hình thức khảo sát trực tuyến, khảo sát trực tiếp tại 06 cơ sở giáo dục đại học (tại Hà Nội, Hải Phòng, Huế, Hồ Chí Minh, Cần Thơ). Qua việc khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 86/2021/NĐ-CP cho thấy bên cạnh những kết quả tích cực, Nghị định còn một số hạn chế, vướng mắc như sau:

- Thành phần hồ sơ dự tuyển đi học ở nước ngoài bằng học bổng ngân sách nhà nước (NSNN) yêu cầu nộp sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương nơi cư trú chưa phù hợp với quy định quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Trình tự thực hiện quy định thực hiện tuyển sinh công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập bằng học bổng NSNN tại Nghị định không có quy định cho phép ứng viên được bổ sung hồ sơ dự tuyển. Thực tế trong quá trình triển khai ứng viên có bổ sung hồ sơ (ví dụ: mới có giấy chứng nhận tốt nghiệp, chưa có bằng, bảng điểm chính thức, …).

- Nghị định chưa quy định đối với đối tượng du học sinh (DHS) học bổng NSNN phải thực hiện báo cáo tốt nghiệp khi DHS học xong chưa về nước, ở lại nước ngoài học lên trình độ cao hơn hoặc ở lại thực tập sau tốt nghiệp.

- Nghị định chưa quy định về các trường hợp DHS học bổng NSNN miễn bồi hoàn chi phí đào tạo. Cơ quan cử đi học, cơ quan quản lý trực tiếp chưa có căn cứ thực hiện xét miễn giảm chi phí bồi hoàn, những trường hợp dừng học vì lý do bất khả kháng gặp khó khăn khi hoàn trả toàn bộ kinh phí. Việc thu hồi chi phí bồi hoàn cần có sự phối hợp của các cơ quan có liên quan.

- Thời gian để DHS thực hiện bồi hoàn chi phí quá ngắn và phải hoàn trả kinh phí trong 01 lần gây khó khăn cho người học trong việc thực hiện trách nhiệm bồi hoàn, làm hạn chế tính khả thi của việc triển khai thực hiện Nghị định.

- Quy định chế độ báo cáo đối với đối tượng công dân Việt Nam ra nước ngoài giảng dạy 03 tháng một lần gây khó khăn cho giáo viên, giảng viên đi giảng dạy dài hạn.

- Thực tế qua công tác thanh kiểm tra, có tổ chức hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn du học vẫn hoạt động tư vấn khi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã hết hạn (Giấy này có thời hạn 05 năm) hoặc không thực hiện điều chỉnh khi có sự thay đổi về tổ chức, địa điểm hoạt động.

Vì vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và phù hợp với tình hình thực tế là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP để tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định trong thời gian qua; nâng cao hiệu quả triển khai các chương trình học bổng có sử dụng NSNN, công tác quản lý DHS, quản lý giáo viên, giảng viên ra nước ngoài giảng dạy và công tác thu hồi chi phí đào tạo đối với những trường hợp không hoàn thành khóa học.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

a) Việc xây dựng dự thảo Nghị định đảm bảo tính thống nhất đồng bộ với các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan; phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số quốc gia;

b) Kế thừa các nội dung quy định tại Nghị định số 86/2021/NĐ-CP còn phù hợp; đồng thời khắc phục được tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện và phù hợp với tình hình thực tế.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Bộ GDĐT đã tổ chức xây dựng dự thảo Nghị định theo đúng quy trình, thủ tục tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể như sau:

1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định.

2. Báo cáo, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 86/2021/NĐ-CP; rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định.

3. Trên cơ sở tổng hợp kết quả khảo sát, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 86/2021/NĐ-CP, Bộ GDĐT đã nghiên cứu xây dựng nội dung dự thảo Nghị định.

4. Tổ chức lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục đại học và các đối tượng chịu tác động của Nghị định; đăng tải toàn văn dự thảo Nghị định lên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến nhân dân. Sau thời gian lấy ý kiến, Bộ GDĐT đã nhận được ý kiến của …. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; … tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; … cơ sở giáo dục đại học và … cơ quan, tổ chức có liên quan.

5. Bộ GDĐT đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức và hoàn thiện dự thảo Nghị định để gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

6. Ngày …, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số …/BC-BTP đối với dự thảo Nghị định.

7. Bộ GDĐT đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định gồm 03 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP.

- Điều 2. Bổ sung, thay thế một số cụm từ tại một số điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP.

- Điều 3. Điều khoản thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản**

2.1. Về quy định thành phần hồ sơ nộp dự tuyển đối với DHS học bổng NSNN: Sửa đổi, bổ sung quy định thành phần hồ sơ dự tuyển tại khoản 2 Điều 5 phù hợp quy định quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Nghị định sửa đổi thay thế nộp sơ yếu lý lịch thành Bản sao thẻ căn cước hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng theo quy định.

Lý do: Thực hiện Kế hoạch số 516/KH-BGDĐT ngày 13/05/2024 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực giáo dục phục vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 (Đề án 06) của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Về quy định cho nộp bổ sung hồ sơ dự tuyển các chương trình học bổng có sử dụng NSNN: Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính (TTHC) *Tuyển sinh công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập bằng học bổng ngân sách nhà nước (NSNN)* quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 86/2021/NĐ-CP về việc cho phép bổ sung hồ sơ, cụ thể:

“b) Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ dự tuyển, cơ quan cử đi học tổ chức thực hiện tuyển sinh và thông báo kết quả tuyển chọn cho ứng viên, cơ quan quản lý trực tiếp (đối với trường hợp có cơ quan công tác) qua việc thông báo rộng rãi trên cổng thông tin điện tử của cơ quan thực hiện tuyển sinh. *Trong thời gian thực hiện tuyển sinh, nếu hồ sơ dự tuyển của ứng viên còn thiếu thông tin, cơ quan cử đi học thông báo cho ứng viên để bổ sung và hoàn thiện theo quy định của từng chương trình học bổng*.”

Lý do: Tại Nghị định, TTHC này không có quy định cho phép ứng viên được bổ sung hồ sơ, tuy nhiên thực tế triển khai có ứng viên vẫn phải bổ sung hồ sơ (ví dụ: Khi thực hiện tuyển chọn, phát sinh có ứng viên chưa có bằng tốt nghiệp mới có giấy chứng nhận tốt nghiệp và cần phải bổ sung bằng tốt nghiệp, hoặc có ứng viên mới có bản phô tô, chưa nộp bản sao công chứng ...).

2.3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 5 bổ sung thêm trách nhiệm thực hiện tuyển sinh của Bộ GDDT về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp vì mảng giáo dục nghề nghiệp chuyển về Bộ GDĐT quản lý theo quy định mới của Chính phủ về sáp nhập các bộ ngành.

“a) Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện tuyển sinh và cử công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập thuộc cấp học, trình độ đào tạo trong giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, *giáo dục nghề nghiệp*, cao đẳng sư phạm và bồi dưỡng về ngoại ngữ bằng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định này”

2.4. Về quy định thực hiện báo cáo tốt nghiệp đối với DHS học bổng NSNN:

- Bổ sung thêm quy định hình thức nộp hồ sơ trực tuyến đối với hồ sơ báo cáo tốt nghiệp nhằm đơn giản hóa TTHC đáp ứng dịch vụ công toàn trình cụ thể tại gạch đầu dòng thứ nhất của điểm c khoản 2 “ Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày *kết thúc khóa học*, du học sinh phải nộp 01 bộ hồ sơ qua đường bưu điện hoặc trực tiếp hoặc *trực tuyến* cho cơ quan cử đi học;”.

- Bổ sung thêm khoản 5 Điều 10 quy định tiếp nhận DHS học bổng NSNN về nước đối với đối tượng DHS học xong chưa về nước, ở lại nước ngoài học lên trình độ cao hơn hoặc ở lại thực tập sau tốt nghiệp, cụ thể:

*“5. Du học sinh quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định này đã hoàn thành chương trình học tập, đủ điều kiện để được cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp nhưng chưa về nước, ở lại nước ngoài tiếp tục học lên trình độ cao hơn hoặc thực tập sau tốt nghiệp sẽ không được cấp vé máy bay về nước và phải được sự đồng ý của cơ quan cử đi học, cơ quan quản lý trực tiếp (đối với trường hợp có cơ quan công tác*.”

Lý do: Tại Điều 10 chưa có quy định này, DHS có ở lại học tiếp vẫn thực hiện báo cáo với cơ quan cử đi học, cơ quan quản lý trực tiếp (nếu DHS có cơ quan công tác). Khi phát sinh DHS ở lại học nối tiếp luôn sẽ không được hưởng lượt vé về nước của khóa học đã tốt nghiệp. DHS tham gia khóa học khác sẽ được hưởng chế độ học bổng của khóa học đó (nếu có), theo quy định tài chính, không thể bảo lưu kéo dài thời gian chi trả vé máy bay về nước cho DHS khi DHS đã tốt nghiệp.

2.5. Rà soát, bổ sung quy định miễn, giảm bồi hoàn chi phí đào tạo đối với du học sinh (DHS) học bổng NSNN quy định tại Điều 12. Theo đó bổ sung khoản 6, Điều 12 như sau:

*“6. Du học sinh không phải là cán bộ, công chức, viên chức quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định này, không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp được xét miễn bồi hoàn chi phí đào tạo thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

*a) Địa điểm đang học xảy ra chiến sự, thiên tai hoặc dịch bệnh, không đảm bảo an toàn, an ninh để tiếp tục việc học tập, có xác nhận của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại;*

*b) Vì lý do sức khỏe, có hồ sơ bệnh án được cấp bởi cơ quan y tế có thẩm quyền ở nước ngoài, trong nước (trong trường hợp về nước chữa bệnh), ghi rõ tình trạng bệnh không thể tiếp tục việc học tập ở nước ngoài;*

*c) Du học sinh bị mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định, có hồ sơ bệnh án được cấp bởi cơ quan y tế có thẩm quyền hoặc từ trần.”*

Lý do: Nghị định chưa quy định tiêu chí miễn bồi hoàn đối với DHS chưa hoàn thành khóa học có lý do chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, về sức khỏe, hoàn cảnh khó khăn. Nghị định quy định giao cho cơ quan quản lý trực tiếp (đối với DHS có cơ quan công tác) hoặc cơ quan cử đi học (xét đối với trường hợp không có cơ quan công tác) thực hiện. Các cơ quan hiện chưa có căn cứ triển khai xét miễn bồi hoàn đối với đối tượng này. Việc đề nghị xét miễn bồi hoàn đối với đối tượng nêu trên vì lý do bất khả kháng mang tính nhân văn, trên nguyên tắc hỗ trợ các trường hợp gặp khó khăn về sức khỏe, kinh tế và đồng thời vẫn đảm bảo người học phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và phòng ngừa các trường hợp lạm dụng chính sách.

2.6. Về quy định thời gian hoàn trả kinh phí: Tại khoản 2, Điều 13 Nghị định quy định DHS học bổng NSNN hoàn trả kinh phí 01 lần sau 120 ngày kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi chi phí bồi hoàn gây khó khăn cho DHS về kinh tế, sức khỏe. Bộ GDĐT đề xuất bổ sung gia đình DHS có trách nhiệm thực hiện chi trả chi phí bồi hoàn (có DHS đi học chưa có cơ quan công tác). Chi phí thu hồi theo quy định tại Nghị định nộp cho cơ quan cử đi học hoặc cơ quan quản lý trực tiếp, thực tế hiện nay nộp vào NSNN tại tài khoản thu NSNN của Kho bạc nhà nước. Do đó nghị định sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 2 Điều 13 như sau:

*“b) Trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan quản lý trực tiếp hoặc cơ quan cử đi học, du học sinh thuộc diện bồi hoàn hoặc gia đình du học sinh có trách nhiệm nộp trả chi phí bồi hoàn. Thời hạn hoàn trả tối đa bằng thời gian đào tạo theo quyết định cử đi học;*

*c) Chi phí bồi hoàn được nộp vào ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành;”*

Lý do: tăng thêm tính khả thi trong việc thu hồi chi phí bồi hoàn khi triển khai Nghị định và phù hợp quy định thu NSNN vì thực tế số tiền đào tạo nước ngoài khá lớn đối với trường hợp có chi trả học phí, sinh hoạt phí. Nếu yêu cầu DHS hoàn trả hết 01 lần rất khó khăn. Kinh phí cấp cho DHS học bổng đi học ở nước ngoài từ nguồn ngân sách nhà nước nên việc hoàn trả nộp cho Nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách. Hiện DHS nộp bồi hoàn vào tài khoản của Kho bạc nhà nước.

2.7. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 15 về trách nhiệm *“Thực hiện gia hạn, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học khi hết thời hạn hoặc khi có sự thay đổi về tổ chức, địa điểm hoạt động”*. Thực tế qua công tác thanh kiểm tra, có tổ chức hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn du học vẫn hoạt động tư vấn khi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã hết hạn (Giấy này có thời hạn 05 năm) hoặc không thực hiện điều chỉnh khi có sự thay đổi về tổ chức, địa điểm hoạt động.

2.8. Về quy định chế độ báo cáo đối với giáo viên, giảng viên ra nước ngoài giảng dạy: tại điểm l khoản 2 Điều 19 quy định giáo viên, giảng viên ra nước ngoài giảng dạy nộp báo cáo về cơ quan quản lý trực tiếp 03 tháng 01 lần hiện gây khó khăn cho giáo viên, giảng viên đi giảng dạy dài hạn từ 01 năm trở lên. Do đó sửa đổi, bổ sung điểm l khoản 2 Điều 19 như sau:

*“l) Gửi báo cáo về cơ quan quản lý trực tiếp 06 tháng một lần hoặc đột xuất (Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này) đối với trường hợp ra nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật có thời gian từ 01 năm trở lên. ....”*

Lý do: Giảm tải TTHC cho giáo viên, giảng viên đi giảng dạy tại nước ngoài. Đối với trường hợp dưới 01 năm kết thúc khóa giảng dạy báo cáo 1 lần; đối với người tham gia giảng dạy từ 01 năm trở lên định kỳ thực hiện báo cáo 06 tháng 1 lần phù hợp kết thúc kỳ giảng dạy (theo kỳ học của người học).

2.9. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 trách nhiệm của Bộ GDĐT bổ sung thêm lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp do mảng giáo dục nghề nghiệp đã chuyển về Bộ GDĐT quản lý theo quy định của Chính phủ về sáp nhập các bộ ngành.

2.10. Về trách nhiệm phối hợp thực hiện của các bộ ngành: Nghị định bổ sung thêm trách nhiệm của Bộ Công an, theo đó bổ sung khoản 3 Điều 25, cụ thể: *“3. Chỉ đạo lực lượng công an các cấp phối hợp với cơ quan quản lý trực tiếp du học sinh (đối với trường hợp có cơ quan công tác), cơ quan cử đi học trong việc yêu cầu du học sinh thuộc diện bồi hoàn phải thực hiện bồi hoàn chi phí đào tạo theo quy định tại Điều 13 Nghị định này.”*

Lý do: Tăng thêm tính khả thi khi thực hiện các giải pháp thu hồi chi phí đào tạo cho Nhà nước. Việc phối hợp, yêu cầu của Công an địa phương sẽ tăng trách nhiệm của DHS phải thực hiện bồi hoàn chi phí đào tạo.

2.11. Về chế độ báo cáo định kỳ của các cơ quan: Tại Điều 28 Nghị định đang quy định báo cáo cho từng cơ quan chịu tác động của Nghị định. Để giảm tải TTHC về chế độ báo cáo của các cơ quan, Nghị định bổ sung khoản 4 Điều 28, cụ thể: *“4. Căn cứ vào chế độ báo cáo được quy định tại Điều này, cơ quan gửi báo cáo có thể thực hiện việc tích hợp nội dung báo cáo về việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật vào chế độ báo cáo định kỳ có cùng đối tượng, cơ quan nhận báo cáo và thời gian gửi báo cáo.”*

Lý do: Các cơ quan thực hiện báo cáo có thể tích hợp vào báo cáo định kỳ khác gửi cùng cơ quan để thực hiện báo cáo Chính phủ nhằm giảm tải TTHC.

2.12. Bãi bỏ một số cụm từ, điểm, khoản, điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP, cụ thể:

*- Bỏ cụm từ “phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” tại khoản 1 Điều 4; cụm từ “phối hợp với Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” tại khoản 3 Điều 16; cụm từ “Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” tại điểm d khoản 4 Điều 5; khoản 5 Điều 26; khoản 1, khoản 3 Điều 28 và tại mẫu số 10, mẫu số 14 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; cụm từ “Sở LĐTBXH tỉnh/thành phố” tại phần nơi nhận của mẫu số 10, mẫu số 11 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.*

*- Bãi bỏ điểm b khoản 4 Điều 5; Điều 22 của Nghị định này.*

Lý do: Theo quy định mới của Chính phủ về sáp nhập các bộ ngành. Mảng nhiệm vụ liên quan giáo dục nghề nghiệp trước đây của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Bộ GDĐT quản lý.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH (NẾU CÓ)**

**1. Nguồn lực về tài chính**

Về cơ bản, các chính sách được quy định tại dự thảo Nghị định không phát sinh thêm kinh phí cho triển khai thực hiện vì không phát sinh các quy định mới liên quan đến phải bố trí kinh phí từ NSNN để thực hiện; kinh phí, điều kiện đảm bảo thi hành Nghị định từ nguồn NSNN (theo phân cấp ngân sách của Luật NSNN hiện hành).

Tuy nhiên, việc bổ sung quy định về miễn bồi hoàn chi phí đào tạo sẽ gây tác động đến NSNN do giảm chi phí bồi hoàn được nộp vào NSNN.

**2. Nguồn lực về con người**

Đề xuất xây dựng Nghị định và tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành không làm phát sinh thay đổi tổ chức bộ máy, nhân sự.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)**

….

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ quy định công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật, Bộ GDĐT xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: … ).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ (để p/hợp);  - Lưu: VT, HTQT. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Kim Sơn** |